

Số: 244/TB-CTCP397

Mạo Khê, ngày 27 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả lựa chọn nhà thầu

Gói thầu: Thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-CTCP397 ngày 27/01/2026 của Giám đốc Công ty cổ phần 397 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026 thuộc kế hoạch Thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026.

Công ty cổ phần 397 thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu nêu trên với những nội dung sau:

1. Thông tin về gói thầu

- Thông báo mời thầu: Thông báo số 127/TB-CTCP397 ngày 14/01/2026 của Giám đốc Công ty cổ phần 397 về việc mời thầu Gói thầu: Thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026 thuộc kế hoạch Thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026.

- Tên gói thầu: Gói thầu: Thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026.

- Giá gói thầu:

+ Giá trị thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại là: **192.974.400** đồng (Bằng chữ: Một trăm chín mươi hai triệu, chín trăm bảy mươi tư nghìn bốn trăm đồng./.)

+ Giá trị sản phẩm thu hồi sau xử lý: **268.686.000** đồng (Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi sáu nghìn đồng chẵn./.)

Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT và các thuế, phí khác theo quy định.

- Tên chủ đầu tư: Công ty cổ phần 397

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 336 ngày

- Loại hợp đồng: Theo Đơn giá cố định

2. Thông tin nhà thầu được đề nghị trúng thầu và hợp đồng được trao.

- Tên nhà thầu trúng thầu: **Công ty TNHH thương mại và xây dựng An Sinh.**

- Địa chỉ: Tổ 1, phường Kiến An, thành phố Hải Phòng

- Giá dự thầu:

+ Thuê thu gom, vận chuyên, xử lý chất thải nguy hại là: **192.974.400** đồng
(*Bằng chữ: Một trăm chín mươi hai triệu, chín trăm bảy mươi tư nghìn bốn trăm đồng./.*)

+ Giá trị sản phẩm thu hồi sau xử lý: **268.686.000** đồng (*Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi sáu nghìn đồng chẵn./.*)

- Giá trúng thầu:

+ Thuê thu gom, vận chuyên, xử lý chất thải nguy hại là: **192.974.400** đồng
(*Bằng chữ: Một trăm chín mươi hai triệu, chín trăm bảy mươi tư nghìn bốn trăm đồng./.*)

+ Giá trị sản phẩm thu hồi sau xử lý: **268.686.000** đồng (*Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi sáu nghìn đồng chẵn./.*)

Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT và các thuế, phí khác theo quy định.

- Loại hợp đồng: Theo Đơn giá cố định

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 396 ngày

- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần 397

- Lý do được chọn: Có giá dự thầu thấp nhất và đáp ứng tất cả các yêu cầu trong hồ sơ mời thầu.

3. Danh sách các nhà thầu không được lựa chọn và lý do không được lựa chọn của các nhà thầu:

- Công ty TNHH Môi trường Phú Minh VINA

Lý do không được chọn: Đáp ứng tất cả các yêu cầu của hồ sơ mời thầu tuy nhiên có giá chào thầu cao thứ hai trong số các nhà thầu tham gia chào giá.

4. Kế hoạch hoàn thiện, ký kết hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn:

- Thời gian ký kết hợp đồng: Ngày 30/01/2026.

- Địa điểm ký kết hợp đồng: Văn Phòng Công ty Cổ phần 397, Khu Yên Lãng 1, Phường Mạo Khê, Tỉnh Quảng Ninh.

Trên đây là thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thuê thu gom, vận chuyên, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026.

Công ty cổ phần 397 thông báo đến nhà thầu tham dự đấu thầu được biết và mời nhà thầu trúng thầu đến Công ty cổ phần 397 để ký kết hợp đồng theo đúng kế hoạch./.

Nơi nhận :

- Công ty cổ phần Máy và Phụ tùng T&C;
- TCG, TTĐ (t/h);
- Lưu: VT, CĐVT.C03.

GIÁM ĐỐC



Kiều Văn Sính

Phụ lục
BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ CHI TIẾT

(Kèm theo Thông báo số 244/TB-CTCP397 ngày 27/01/2026 về việc thông báo
KQLCNT của Công ty cổ phần 397)

1. Dự toán, danh mục chất thải nguy hại, đơn giá thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại:

STT	Tên chất thải	Mã CTNH	ĐVT	Số lượng dự kiến	Đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý (VNĐ)	Thành tiền (đồng)
1	Dầu thải	15 01 07	Kg	60.000	1.900	114.000.000
2	Bao bì cứng thải bằng kim loại (vỏ phuy nhiễm dầu)	18 01 02	Kg	8.000	2.000	16.000.000
3	Ắc quy chì thải	19 06 01	Kg	3.000	3.500	10.500.000
4	Chất hấp thụ, giẻ lau, vải bảo vệ thải dính dầu	18 02 01	Kg	800	4.000	3.200.000
5	Bộ lọc dầu đã qua sử dụng	15 01 02	Kg	10.000	3.000	30.000.000
6	Bao bì mềm thải	18 01 01	Kg	100	4.000	400.000
7	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	Kg	30	4.000	120.000
8	Hộp mực in thải	08 02 04	Kg	50	4.000	200.000
9	Pin thải	19 06 05	Kg	30	4.000	120.000
10	Các thiết bị, bộ phận của phanh đã qua sử dụng có chứa amiang	15 01 06	Kg	80	4.500	360.000
11	Que hàn thải có các thành phần nguy hại	07 04 01	Kg	40	4.500	180.000
12	Các chất thải khác có các thành phần nguy hại (tuy ô thủy lực, gioăng phớt cao su)	12 02 06	Kg	800	4.500	3.600.000
Cộng tiền hàng						178.680.000
Thuế GTGT 8%						14.294.400
Tổng cộng giá trị thanh toán						192.974.400

Bằng chữ: Một trăm chín mươi hai triệu, chín trăm bảy mươi bốn nghìn, bốn trăm đồng./.

2. Dự toán, danh mục sản phẩm, đơn giá thu hồi sau xử lý:

TT	Tên sản phẩm thu hồi sau xử lý	ĐVT	Số lượng dự kiến	Đơn giá thu hồi sau xử lý (VNĐ)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Dầu thu hồi sau xử lý	Kg	42.000	4.800	201.600.000	Tỷ lệ thu hồi sau xử lý bằng 70%
2	Bao bì cứng thái bằng kim loại (vỏ phi) thu hồi sau xử lý	Kg	6.400	4.500	28.800.000	Tỷ lệ thu hồi sau xử lý bằng 80%
3	Ắc quy thu hồi sau xử lý	Kg	2.100	8.500	17.850.000	Tỷ lệ thu hồi sau xử lý bằng 70%
Cộng tiền hàng					248.250.000	
Thuế GTGT 8%					17.556.000	
Thuế GTGT 10%					2.880.000	
Tổng cộng giá trị thanh toán					268.686.000	

Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi tám triệu, sáu trăm tám sáu nghìn đồng chẵn./.